

BẢN TIN NHÀ ĐẦU TƯ QUÍ 4 NĂM 2024

IR NEWS LETTER QUARTER IV 2024



Chỉ tiêu/Criteria	QUÍ 4-2023 Q4-2023	QUÍ 4-2024 Q4-2024	Ghi chú Notes
Tổng doanh thu/Total revenue (Triệu đồng/Mil VND)	217,958	309,398	So sánh với cùng kỳ năm trước, tổng doanh thu tăng 42,0% và lợi nhuận sau thuế tăng 32,0%. Compared to the same period last year, total revenue increased by 42.0% and profit after tax increased by 32.0%.
Lợi nhuận gộp/Gross profit (Triệu đồng/Mil VND)	144,332	205,429	
Lợi nhuận trước thuế Profit before tax (Triệu đồng/Mil VND)	146,065	191,492	
Tỷ suất lợi nhuận gộp (%) Gross profit margin (%)	72.60	69.86	
Tỷ suất lợi nhuận ròng (%) Net profit margin (%)	64.57	57.64	

Chỉ tiêu/Criteria	2023	2024	Tin tức
Tổng doanh thu/Total revenue (Triệu đồng/Mil VND)	793,433	1,093,943	So sánh với cùng kỳ năm trước, tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế năm 2024 tăng tương ứng 37,9% và 38,9%. Compared to last year, total revenue and profit after tax in 2024 increased by 37.9% and 38.9%, respectively
Lợi nhuận gộp/Gross profit (Triệu đồng/Mil VND)	535,303	799,294	
Lợi nhuận trước thuế Profit before tax (Triệu đồng/Mil VND)	568,559	782,161	
Tỷ suất lợi nhuận gộp (%) Gross profit margin (%)	75.95	77.09	
Tỷ suất lợi nhuận ròng (%) Net profit margin (%)	70.70	66.75	

TAN SON NHAT AIRPORT

Sản lượng/Volume	2023	2024
Tổng sản lượng hàng hóa (Tấn), bao gồm: Total cargo volume (Ton), incl:	480,000	576,000
•Hàng quốc tế/Int'l	348,000	425,000
•Hàng quốc nội/Dom	132,000	152,000

So với năm 2023, sản lượng hàng hóa thông qua sân bay Tân Sơn Nhất năm 2024 tăng 20,0%, trong đó hàng hóa quốc tế tăng 22,0%, quốc nội tăng 15,0%.

Compared with the year 2023, total output in Tan Son Nhat Airport in 2024 increased by 20.0%, of which international cargo increased 22.0%, domestic cargo increased 15.0%.

SCSC

Sản lượng/Volume	Quý 4 2023 Quarter IV-2023	Quý 4 2024 Quarter IV-2024
Tổng sản lượng hàng hóa (Tấn), bao gồm: Total cargo volume (Ton), incl:	53,414	73,071
•Hàng quốc tế/Int'l	39,173	57,633
•Hàng quốc nội/Dom	14,241	15,438

So sánh với cùng kỳ năm trước, sản lượng Quý 4 năm nay tăng 36,8%, trong đó hàng hóa quốc tế tăng 47,1%, quốc nội tăng 8,4%.

Compared with the same period last year, total output in fourth quarter this year increased by 36.8%, of which international cargo increased 47.1%, domestic cargo increased 8.4%.

SCSC

Sản lượng/Volume	2023	2024
Tổng sản lượng hàng hóa (Tấn), bao gồm: Total cargo volume (Ton), incl:	189,730	267,369
•Hàng quốc tế/Int'l	137,011	205,141
•Hàng quốc nội/Dom	52,719	62,228

So sánh với năm trước, sản lượng hàng hóa năm 2024 tăng 40,9%, trong đó hàng hóa quốc tế tăng 49,7%, quốc nội tăng 18,0%. Khủng hoảng Biển Đỏ, xuất nhập khẩu tăng, thêm khách hàng mới, thương mại điện tử là động lực tăng trưởng của năm nay.

Compared with the year 2023, total output in 2024 increased by 40.9%, of which international cargo increased 49.7%, domestic cargo increased 18.0%. The Red Sea crisis, import-export growth, e-commerce and new customer are growth drivers this year.

Trong Quý 4, SCSC đã thực hiện tái đánh giá và đạt được giấy chứng nhận tiêu chuẩn TAPA - FSR 2023 Class A của Hiệp hội Bảo vệ tài sản vận chuyển và chứng nhận tiêu chuẩn kiểm soát an ninh đối với hàng hóa vận chuyển vào EU/UK - tiêu chuẩn RA3.

In Quarter 4, SCSC has succeeded a re-evaluation and achieved the TAPA - FSR 2023 Class A certification by Transported Asset Protection Association, as well as the security control standard certification for cargos transported into the EU/UK - RA3.

